

ĐÀI KTTV KHU VỰC TÂY NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: HHAN-01/15h00/DNON

Đắk Nông, ngày 01 tháng 02 năm 2024

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẮK NÔNG

CÔNG VĂN

ĐẾN

TÊN DỰ BÁO, CẢNH BÁO HẠN HẠN TRÊN TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: 18.13 (Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 02 năm 2024)

Ngày: 05/02/2024

1. Hiện trạng tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 11 ngày qua.

a. Tổng lượng mưa

Trong 11 ngày qua, thời tiết trên địa bàn tỉnh Đắk Nông phổ biến không mưa.

So với TBNNCK lượng mưa ở mức thấp hơn với tỷ lệ thiếu hụt dao động từ 99,3 - 100%; So với năm 2023 lượng mưa phổ biến ở mức xấp xỉ.

b. Tổng lượng nước mặt

Trong 11 ngày qua, Mực nước và lưu lượng trên sông Đắk Nông (Tại trạm Thủy văn Đắk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình hồ Hạ thuộc TP. Gia Nghĩa. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

So với trung bình nhiều năm ở mức thấp hơn 1.10m trên sông Krông Nô (tại trạm thủy văn Đức Xuyên), ở mức cao hơn 5% trên sông Ea Krông (tại trạm thủy văn Cầu 14).

So với cùng kỳ năm trước (năm 2023) ở mức thấp hơn 0.40m trên sông Krông Nô (tại trạm thủy văn Đức Xuyên), ở mức thấp hơn 5 - 10% trên sông Ea Krông (tại trạm thủy văn Cầu 14).

Riêng trên các sông, suối nhỏ mực nước dao động theo xu thế giảm, xuất hiện tình trạng cạn kiệt, thiếu hụt nguồn nước cục bộ.

2. Dự báo, cảnh báo diễn biến tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 10 ngày tới

a. Tổng lượng mưa

Trong 10 ngày đầu tháng 2/2024 thời tiết trên địa bàn tỉnh Đắk Nông chủ yếu: Các huyện Cư Jút, Krông Nô, Đắk Mil phổ biến mây thay đổi, đêm không mưa, ngày nắng; Các huyện Đắk Song, Đắk Glong, Tuy Đức, Đắk R'lấp và TP. Gia Nghĩa phổ biến mây thay đổi, ngày nắng, có ngày chiều tối có mưa rào và dông vài nơi, tổng lượng mưa phổ biến <5mm.

So với TBNNCK, lượng mưa có khả năng ở mức thấp hơn.

b. Tổng lượng nước mặt



Trong 10 ngày đầu tháng 02/2024, Mực nước trên sông Đăk Nông (Tại trạm Thủy văn Đăk Nông) chịu ảnh hưởng của công trình hồ Hạ thuộc TP. Gia Nghĩa. Trên sông Ea Krông (Tại trạm Thủy văn Cầu 14) và Krông Nô (Tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

Trên các sông, suối nhỏ mực nước tiếp tục dao động theo xu thế giảm dần, tình trạng cạn kiệt, thiếu hụt nguồn nước cục bộ tiếp tục xảy ra trên địa bàn tỉnh Đăk Nông. Đặc biệt tại các huyện: Krông Nô; Cư Jut; Đăk Mil; Đăk Glông; Tuy Đức.

So với trung bình nhiều năm ở mức thấp hơn 0.80 – 1.00m trên sông Krông Nô (tại trạm thủy văn Đức Xuyên), ở mức cao hơn từ 5 - 15% trên sông Ea Krông (tại trạm thủy văn Cầu 14).

3. Cảnh báo sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán: Tình trạng khô cạn nước trên sông, suối làm mất bề mặt áp nước, thiếu nước khiến đất bị co ngót, tạo lỗ rỗng trong đất là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sạt lở, sụt lún đất.

4. Cảnh báo Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán:

Theo quyết định 18/2021/QĐ-TTg Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thì hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa đạt cấp độ rủi ro thiên tai.

5. Cảnh báo tác động của hạn hán hoặc sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán:

Người dân cần sử dụng hợp lý nguồn nước để phục vụ tưới tiêu; Các công trình hồ chứa thủy điện, thủy lợi cần thực hiện điều tiết xả nước để giảm thiểu những thiệt hại do hạn hán gây ra tới đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh.

Tin phát lúc: 15 giờ 00 cùng ngày.

Bản tin tiếp theo được ban hành lúc 15h00 ngày 11/02/2024.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh Đăk Nông;
- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông;
- Đài PTTH tỉnh Đăk Nông;
- Báo Đăk Nông
- Các phòng tài nguyên 7 huyện, 1 Thành phố.
- Lưu đơn vị.



Nguyễn Ngọc Bình

Phụ lục 1: Hiện trạng tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt
 Bảng 1.1: Hiện trạng tổng lượng nước mưa từ ngày 21-31/01/2024.

Huyện, thành phố	Trạm đo	Tổng lượng mưa (mm)	So với TBNNCK (%)	So với năm 2023 (%)
Cư Jút	TV. Cầu 14	0.0	-100	0
	Đắc Drông	0.0	-100	-100
Krông Nô	TV. Đức Xuyên	0.0	-100	0
	Đắc Mâm	0.0	-100	0
Đắc Mil	KT. Đắc Mil	0.0	-100	-100
Đắc Song	Nâm N'Jang	0.0	-100	0
TP. Gia Nghĩa	KT. Đắc Nông	0.0	-100	0
Đắc Glong	Quảng Khê	0.0	-100	0
Đắc R'lấp	Kiến Đức	0.0	-100	0
Tuy Đức	Đắc Buk So	0.6	-99,3	+100
	Đắc Ngo	0.0	-100	0

Bảng 1.2: Hiện trạng tổng lượng nước mặt trên các lưu vực sông từ ngày 21-31/01/2024

Sông	Trạm	Yếu tố	Số liệu thực đo	So với TBNN	So với 2023
EaKrông	Cầu 14	W(10 ⁶ m ³)	295.6	< 5%	<8%
Krông Nô	Đức Xuyên	H(cm)	42065	< 110cm	< 40cm

Phụ lục 2: Dự báo, cảnh báo tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt
 Bảng 2.1: Dự báo tổng lượng nước mưa từ ngày 01-10/02/2024

Huyện, thành phố	Trạm đo	Tổng lượng mưa dự báo (mm)	So sánh với TBNN (%)
Cư Jút	TV. Cầu 14	0	-100
	Đắc Drông	0	-100
Krông Nô	TV. Đức Xuyên	0	-100
	Đắc Mâm	0	-100
Đắc Mil	KT. Đắc Mil	0	-100
Đắc Song	Nâm N'Jang	0-5	-93,1 đến -100
TP. Gia Nghĩa	KT. Đắc Nông	0-5	-99,3 đến -100
Đắc Glong	Quảng Khê	0-5	-99,3 đến -100
Đắc R'lấp	Kiến Đức	0-5	-99,2 đến -100
Tuy Đức	Đắc Buk So	0-5	-97,7 đến -100
	Đắc Ngo	0-5	-99,3 đến -100

Bảng 2.2: Dự báo tổng lượng nước mặt trên các lưu vực sông từ ngày 01-10/02/2024

Sông	Trạm	Yếu tố	Đặc trưng dự báo	So với TBNN
EaKrông	Cầu 14	W(10 ⁶ m ³)	285.1	> 12.5%
Krông Nô	Đức Xuyên	H(cm)	42080	< 100cm

